

TÒA ÁN NHÂN DÂN
Thành phố H

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 30/2024/HC-ST

Ngày: 31- 01 -2024

V/v khiếu kiện hành vi hành chính
trong lĩnh vực quản lý đất đai về
không ban hành thông báo cập nhật
biến động và hành vi quản lý thuế về
không ban hành Thông báo thực hiện
nghĩa vụ thuế.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN Thành phố H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Thơ

Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Phạm Văn Hề

2/ Bà Lê Thanh Xuân

- Thư ký phiên tòa: Bà Giản Thị Dung - Thư ký Tòa án Nhân dân Thành phố H.

- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân Thành phố H tham gia phiên tòa:
Ông Huỳnh Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án Nhân dân Thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính sơ thẩm thụ lý số 112/HCST ngày 30 tháng 5 năm 2023 về việc “khiếu kiện hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai về việc không ban hành thông báo cập nhật biến động và hành vi trong lĩnh vực quản lý thuế về không ban hành thông báo thực hiện nghĩa vụ thuế”; Thông báo thụ lý bổ sung số 9001/2023/TB-TB ngày 10 tháng 7 năm 2023 về bổ sung người tham gia tố tụng; Thông báo thụ lý bổ sung số 11071/2023/TB-TB ngày 16 tháng 8 năm 2023 về bổ sung người tham gia tố tụng và Thông báo thụ lý bổ sung số 1123/2024/TB-TB ngày 23 tháng 1 năm 2024 về Thay đổi tư cách người tham gia tố tụng. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 539/2024/QĐXXST-HC ngày 24 tháng 01 năm 2024 giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1989.

Địa chỉ: phường C, quận N

Người đại diện hợp pháp của người khởi kiện: Ông Đào Q , sinh năm: 1978 (là đại diện ủy quyền theo Hợp đồng ủy quyền số công chứng 00015578, quyền số 08/2023/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 28/8/2023 tại Văn phòng Công chứng ĐT Thành phố H). (Có mặt).

Địa chỉ: Tổ F, khu phố P, phường Đ. quận M, Thành phố H

(Theo Hợp đồng ủy quyền được Công chứng số 00015578 Quyền 08/2023 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 28/8/2023 của Văn Phòng Công chứngĐT).

Người bị kiện:

1/ Văn phòng đăng ký đất đai Thành phố H.

Địa chỉ trụ sở: đường L, phường U, quận , Thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Bùi Thị Bích T - Giám đốc Văn phòng đăng ký đất đai Thành phố H.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện:

Ông Phạm H- Phó giám đốc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Quận I; (Có mặt).

Ông Phan Võ Lâm G - chuyên viên Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Quận I, Thành phố H. (Có mặt).

(Theo Giấy yêu cầu số 6910/VPĐK - VP ngày 02/8/2023 của Giám đốc Văn phòng đăng ký đất đai Thành phố H).

2/ Chi cục Thuế Khu vực Quận I - huyện N, Thành phố H.

Địa chỉ trụ sở: đường H, phường BT, Quận I, Thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn T - Chi cục trưởng Chi cục Thuế Khu vực Quận I - huyện N. (có Đơn đề nghị xét xử vắng mặt đề ngày 05/12/2023).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Bà Phan Thị Kim C – Công chức Đội Trước bạ và Thu khác. (Theo Đơn yêu cầu ngày 05/12/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thuế Khu vực Quận I - huyện N). (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ủy ban nhân dân Quận I, Thành phố H.

Địa chỉ trụ sở: phường Tân Phú, Quận I, Thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Minh Tuấn A - Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận I, Thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Văn T – Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận I; (Theo Giấy ủy quyền số: 7448/GUQ-UBND ngày 08/12/2023

của Ủy ban nhân dân Quận I và có Đơn đề nghị xét xử vắng mặt số 7449/UBND ngày 08/12/2023);

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp:

Ông Huỳnh N - Phó Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường Quận I, Thành phố H. (Có mặt).

Ông Trần Thanh T - Chuyên viên Phòng Tài nguyên và Môi trường Quận I, Thành phố H. (Có mặt).

(Theo Giấy yêu cầu số: 7450/GUQ-UBND ngày 08/12/2023 của Ủy ban nhân dân Quận I, Thành phố H).

2. Ông Cao Văn Đ và bà Phan Thị N (người chuyển nhượng Quyền sử dụng đất cho bà Nguyễn Thị H). Trần Thanh Tịnh

Cùng địa chỉ: 198/10 Nguyễn Văn Linh, Khu phố 1, phường T, Quận I, Thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Phan Thị N: Ông Trần Thanh Bình (theo Hợp đồng ủy quyền được công chứng số 009159 quyền số 12/2023TP/CC-SCC/HDGD ngày 25/12/2023 của Phòng Công chứng số 1 Thành phố H). (Có mặt). Ông Cao Văn Đ có đơn đề nghị xét xử vắng mặt đề ngày 22/01/2024.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 31/3/2023, đơn khởi kiện bổ sung ngày 21/6/2023, và đơn yêu cầu ngày 28/8/2023 của bà Nguyễn Thị H, bản tự khai, biên bản đối thoại và trong quá trình giải quyết vụ án có ông Đào Q trình bày nội dung như sau:

Ngày 01/12/2021, bà Nguyễn Thị H nhận chuyển nhượng 03 lô đất của vợ chồng ông Cao Văn Đ và bà Phan Thị N theo các Hợp đồng được công chứng như sau:

Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất lô đất có diện tích 80m² thuộc thửa đất 647, tờ bản đồ số 52, phường P, Quận I, Thành phố H được Ủy ban nhân dân Quận I, Thành phố H cấp ngày 16/8/2019, sổ vào sổ cấp Giấy chứng nhận: CH11563. Được Công chứng số 00014893/HĐGD; Quyền số 02/2021TP/CC-SCC/HĐGD ngày 01/12/2021 của Văn phòng Công chứng Tân Thuận.

Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất lô đất có diện tích 80m² thuộc thửa đất 648, tờ bản đồ số 52, phường P, Quận I, Thành phố H được Ủy ban nhân dân Quận I, Thành phố H cấp ngày 16/8/2019, sổ vào sổ cấp Giấy chứng nhận: CH11561. Được Công chứng số 00014895/HĐGD; Quyền số 02/2021TP/CC-SCC/HĐGD ngày 01/12/2021 của Văn phòng công chứng Tân Thuận.

Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất lô đất có diện tích 80m² thuộc thửa đất 649, tờ bản đồ số 52, phường P, Quận I, Thành phố H; Ủy ban

nhân dân Quận I, Thành phố H cấp ngày 16/8/2019, số vào sổ cấp Giấy chứng nhận: CH11562. Được Công chứng số 00014894/HĐGD; Quyền số 02/2021TP/CC-SCC/HĐGD ngày 01/12/2021 của Văn phòng công chứng Tân Thuận.

Ngày 02/12/2021, bà Nguyễn Thị H nộp hồ sơ đăng ký biến động đất đai đối với 03 thửa đất trên tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Quận I, Thành phố H và được cấp Phiếu tiếp nhận và trả kết quả đăng ký số 27484.120.21.013109, 27484.120.21.013110, 27484.120.21.013111 cùng ngày 02/12/2021. Hẹn nhận kết quả ngày 16/12/2021.

Ngày 17/12/2021, bà Nguyễn Thị H nộp hồ sơ kê khai thuế tại Chi cục Thuế khu vực Quận I – huyện N, được cấp các Phiếu hẹn trả kết quả giải quyết hồ sơ thuế số LBT2170113-HS0008257, LBT2170113-HS0008258, LBT2170113-HS0008259 hẹn ngày trả kết quả 24/12/2021.

Sau khi nộp đầy đủ hồ sơ đăng ký biến động đất đai đối với 03 thửa đất trên tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Quận I, Thành phố H và Chi cục Thuế khu vực Quận I – huyện N đến ngày làm đơn khởi kiện không nhận được kết quả từ các cơ quan trên và hiện tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Quận I, Thành phố H vẫn đang giữ hồ sơ xin đăng ký cập nhật biến động của bà H, nên yêu cầu:

Tuyên bố hành vi không trả kết quả của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Quận I, Thành phố H là trái pháp luật.

Buộc Chi cục Thuế khu vực Quận I – huyện N ra Thông báo thực hiện nghĩa vụ thuế đối với bà Nguyễn Thị H là người nhận chuyển nhượng 03 thửa đất trên vì không liên quan đến Thông báo thực hiện nghĩa vụ thuế đối với ông, bà Cao Văn Đ – Phan Thị N là người chuyển nhượng 03 thửa đất trên, theo Văn bản số 225/UBND-TNMT ngày 22/3/2022 của Ủy ban nhân dân Quận I, Thành phố H gửi cho ông Cao Văn Đ và Văn bản số 226/UBND-TNMT ngày 22/3/2022 gởi cho Chi cục Thuế khu vực Quận I – huyện N.

Người khởi kiện đã có đơn xin rút đối với yêu cầu Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Quận I, Thành phố H bồi thường thiệt hại và yêu cầu Buộc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Quận I, Thành phố H đăng ký cập nhật biến động đất đai của 03 thửa đất trên. Tòa án đã tách hai yêu cầu xin rút yêu cầu khởi kiện và đã đình chỉ giải quyết đối với hai yêu cầu nêu trên.

Đề nghị, Tòa án chấp nhận toàn bộ yêu cầu của người khởi kiện.

Người bị kiện - Văn phòng đăng ký đất đai Thành phố H có ông Phạm H, ông Phan Võ Lâm G trình bày nội dung theo Văn bản ngày 21/01/2024 như sau:

Ngày 02/12/2021, Văn phòng đăng ký đất đai Chi nhánh Quận I, Thành phố H nhận hồ sơ đăng ký biến động của bà Nguyễn Thị H.

Ngày 13/12/2021, lập phiếu chuyển số 27484.120.21.013109/PC-CNQ7 về việc xác định nghĩa vụ tài chính chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở đối với các thửa đất 647, 648, 649 tờ bản đồ số 50 (theo tài liệu bản đồ năm 2003) đối với trường hợp của bà Nguyễn Thị H gửi Chi cục Thuế khu vực Quận I - huyện N.

Ngày 06/01/2022, Chi cục Thuế khu vực Quận I - huyện N có Văn bản số 70/CCTKVQ7NB-TBTK về việc xác định nghĩa vụ tài chính về đất có nội dung *tạm thời chưa giải quyết hồ sơ chuyển nhượng của ông bà Cao Văn Đ, Phan Thị N vì ông Đ và bà N chưa hoàn thành nghĩa vụ tài chính.*

Ngày 22/3/2023, Ủy ban nhân dân Quận I có Văn bản số 226/UBND-TNMT về liên quan đến việc thực hiện nghĩa vụ tài chính khi cấp 03 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Cao Văn Đ tại phường Phú Thuận, Quận I có nội dung: *Ủy ban nhân dân Quận đã có văn bản xin ý kiến Ủy ban nhân dân Thành phố H bố trí dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2022 thực hiện tạm ứng chi ngân sách để đóng tiền sử dụng đất đối với 03 nền đất bố trí cho ông Cao Văn Đ với tổng số tiền 2.828.200.000 đồng theo Thông báo tiền sử dụng đất của Chi cục thuế Quận I (nay là Chi cục Thuế khu vực Quận I- huyện N) tại Văn bản số 3158/CCT-T-Tba ngày 08/0/2019.*

Đối với việc xác định nghĩa vụ tài chính liên quan đến chuyển nhượng của ông Cao Văn Đ – bà Phan Thị N tại 03 Giấy chứng nhận nêu trên, Ủy ban nhân dân Quận I đề nghị Chi cục Thuế khu vực Quận I - huyện N tiếp tục thực hiện theo quy định.

Trước đó, ngày 18/01/2022 Văn phòng Đăng ký đất đai Quận I có Văn bản số 61/CNQ7-ĐK gửi Ủy ban nhân dân Quận I có ý kiến phản hồi Chi cục Thuế khu vực Quận I – huyện N về Văn bản số 70/CCTHVQ7NB-TBTK ngày 06/01/2022 của Chi cục Thuế khu vực Quận I – huyện N về xác định nghĩa vụ tài chính về đất liên quan đến các thửa 647, 648, 649 tờ bản đồ số 50 phường Phan Thị Ndo Ủy ban nhân dân Quận I giao cho ông Cao Văn Đ. Việc này, Phòng Tài nguyên và Môi trường Quận I có Văn bản số 1108/TNMT-TN ngày 12/8/2019 thông báo tiền sử dụng đất của ông Cao Văn Đ do Ủy ban nhân dân Quận I tạm ứng ngân sách để thực hiện nghĩa vụ tài chính.

Do vậy, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Quận I chưa thể đăng ký cập nhật biến động, vẫn đang giữ hồ sơ và chưa Thông báo cho bà Nguyễn Thị H.

Đề nghị Tòa án không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị H.

Người bị kiện: Chi cục Thuế khu vực Quận I- huyện N theo Bản tự khai có bà Phan Thị Kim C – là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện trình bày với nội dung như sau:

Ngày 17/12/2021, Chi cục Thuế khu vực Quận I - huyện N có tiếp nhận hồ sơ chuyển nhượng 03 thửa đất của ông Cao Văn Đ – Phan Thị N và bà Nguyễn Thị H.

Sau khi kiểm tra nhận thấy 03 thửa đất ông Cao Văn Đ và bà Phan Thị N chuyển nhượng cho bà Nguyễn Thị H chưa hoàn thành nghĩa vụ tài chính mà được cấp sổ để chuyển nhượng cho bà H.

Chi cục Thuế khu vực Quận I- huyện N có Văn bản số 70/CCTKVQ7NB-TBTK ngày 06/01/2022 gửi Ủy ban nhân dân Quận I và Chi nhánh Văn phòng đất đai Quận I kiểm tra việc cấp giấy chứng nhận cho ông Cao Văn Đ – Phan Thị N khi chưa hoàn thành nghĩa vụ tài chính và tạm thời chưa giải quyết hồ sơ chuyển nhượng của ông Cao Văn Đ – bà Phan Thị N với bà Nguyễn Thị H.

Ngày 22/3/2022, Ủy ban nhân dân Quận I có Văn bản số 226/UBND-TNMT về liên quan đến việc thực hiện nghĩa vụ tài chính khi cấp 03 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Cao Văn Đ tại phường P, Quận I có nội dung: Ủy ban nhân dân Quận I đã có văn bản xin ý kiến Ủy ban nhân dân Thành phố chấp thuận bố trí dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2022 thực hiện tạm ứng ngân sách để đóng tiền sử dụng đất đối với 03 nền đất bố trí cho ông Cao Văn Đ theo Thông báo tiền sử dụng đất của Chi cục thuế Quận I tại Văn bản số 3158/CCT-TTba ngày 08/8/2019.

Đối với xác định nghĩa vụ tài chính liên quan đến chuyển nhượng đất của ông (bà) Cao Văn Đ – Phan Thị N tại 03 GCN nêu trên, Ủy ban nhân dân Quận I đề nghị Chi cục Thuế khu vực Quận I- huyện N tiếp tục thực hiện theo quy định.

Ngày 29/4/2022, Chi cục Thuế khu vực Quận I – huyện N có Văn bản số 2396/CCTKVQ7NB-TBTK gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận I về việc đề nghị chỉ đạo việc phát hành Thông báo nộp tiền sử dụng đất và lệ phí trước bạ cho ông/bà Cao Văn Đ - Phan Thị N đối với 03 thửa đất được cấp giấy chứng nhận. Sau khi ông Đ và bà N nộp nộp lệ phí trước bạ vào ngân sách và Ủy ban nhân dân Quận I có ý kiến về việc nộp tiền sử dụng đất và tiền chậm nộp tiền sử dụng đất (nếu có), Chi cục thuế sẽ giải quyết hồ sơ chuyển nhượng của ông/bà Cao Văn Đ - Phan Thị N.

Trước đó:

Ngày 05/7/2019, Chi cục Thuế khu vực Quận I – huyện N có tiếp nhận hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính của Ông/bà Cao Văn Đ – Phan Thị N do Nhà nước giao đất gồm các thửa đất 647, 648, 649 tờ bản đồ số 50 (theo tài liệu bản đồ năm 2003), phường P, Quận I. Trong các phiếu chuyển số 19, 20, 21, cùng ngày 03/7/2019 của Phòng Tài nguyên và Môi trường Quận I đều thể hiện Ủy ban nhân dân Quận I tạm ứng ngân sách Quận I số tiền 1.512.800.000 đồng để đóng tiền quyền sử dụng đất và các khoản thu khác liên quan đến việc giao đất, cấp Giấy chứng nhận theo quy định và Ủy ban nhân dân Quận I chịu trách nhiệm nộp, theo văn bản số 998/UBND-TNMT ngày 31/10/2018 của Ủy ban nhân dân Quận I.

Ngày 08/8/2019, Chi cục thuế khu vực Quận I – N có Văn bản số 3158/CCT-Tba gửi Phòng Tài nguyên và Môi trường đồng thời báo cáo Ủy ban nhân dân Quận I về số tiền quyền sử dụng đất là 2.827.200.000 đồng và chưa pháp hành thông báo nộp tiền quyền sử dụng đất, lệ phí trước bạ nhà, đất đối với 03 thửa đất của ông Cao Văn Đ và bà Phan Thị N.

Ngày 20/4/2022, Chi cục thuế nhận được Văn bản số 226/UBND-TNMT ngày 22/3/2022 của Ủy ban nhân dân Quận I, Thành phố H gửi cho Chi cục Thuế khu vực Quận I – huyện N về việc đề nghị Chi cục thuế tiếp tục thực hiện theo quy định đối với việc xác định nghĩa vụ tài chính liên quan đến chuyển nhượng của ông /bà Cao Văn Đ - Phan Thị N tại 03 Giấy chứng nhận và khẳng định đã có văn bản xin ý kiến Ủy ban nhân dân Thành phố chấp thuận bố trí dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2022 thực hiện tạm ứng ngân sách để đóng tiền quyền sử dụng đất đối với 03 nền đất bố trí cho ông Cao Văn Đ với số tiền 2.827.200.000 đồng theo Văn bản số 3158/CCT-Tba ngày 08/0/2019 của Chi cục thuế.

Ngoài ra, Chi cục thuế còn nhận được Văn bản số 2796/UBND – TNMT ngày 02/6/2023 của Ủy ban nhân dân Quận I gửi Ủy ban nhân dân Thành phố H về việc thực hiện nghĩa vụ tài chính khi cấp 03 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Cao Văn Đ và bà Phan Thị N đề xuất điều chỉnh chủ trương giao Ủy ban nhân dân Quận I tạm ứng ngân sách Quận I số tiền 1.512.800.000 đồng để đóng tiền quyền sử dụng đất theo Văn bản số 608/UBND – NCPC ngày 22/2/2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố H với số tiền tạm ứng ngân sách là 3.278.040.000 đồng (trong đó: số tiền 450.840.000 đồng là tiền mua 03 nền nhà trong khu dân cư Tân Thuận Nam và số tiền 2.827.200.000 đồng là tiền quyền sử dụng đất đối với 03 nền đất bố trí cho ông Cao Văn Đ theo Văn bản 3158/CCT – TB này 08/8/2019 của Chi cục thuế Quận I).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ủy ban nhân dân Quận I, Thành phố H tại Văn bản số 709/UBND-TNMT ngày 31/01/2024 có ông Trần Thanh T là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp trình bày nội dung như sau:

Ngày 31/8/2018, Văn phòng Chính phủ có Thông báo số 335/TB-VPCP Thông báo kết luận của Phó Thủ tướng thường trực Trương Hòa Bình tại cuộc họp giải quyết khiếu nại của ông Cao Văn Đ trú tại 46/11B Khu phố 1, phường T, Quận I, Thành phố H.

Ngày 09/10/2018, Ủy ban nhân dân Thành phố H có Văn bản số 4525/UBND – NCPC giao cho Ủy ban nhân dân Quận I giao cho gia đình ông Cao Văn Đ 03 (ba) đất ở có vị trí hợp lý, mỗi nền đất có diện tích 80m² theo đúng ý kiến chỉ đạo tại Thông báo số 335/TB-VPCP ngày 31/8/2018 Văn phòng Chính Phủ.

Ngày 03/7/2019, Ủy ban nhân dân Quận I ban hành các Quyết định giao đất số 01, 02, 03 về giao đất;

Ngày 03/7/2019, Phòng Tài nguyên và Môi trường Quận I có các Phiếu chuyển số 19, 20, 21 đề nghị Chi cục thuế Quận I thực hiện tính nghĩa vụ tài chính theo công văn số 608/UBND-NCPC ngày 22/2/2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố H về giải quyết đơn khiếu nại của ông Cao Văn Đ, phường T. Theo đó, Ủy ban nhân dân Thành phố chấp nhận đề xuất của UBND Quận I tạm ứng

ngân sách Quận I số tiền 1.521.800.000 đồng tiền sử dụng đất và các khoản thu khác liên quan đến việc giao đất.

Ngày 16/8/2019, Ủy ban nhân dân Quận I cấp các Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất; Quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CH11501, CH11502, CH11503 theo quy định. Trên các Giấy chứng nhận được cấp không có mục ghi nợ tiền quyền sử dụng đất.

Ngày 08/8/2019, Chi cục thuế Quận I có Công văn số 3158/CCT-TBa có nội dung: Chi cục thuế Quận I tính thu tiền sử dụng đất đối 03 thửa đất được giao của ông Cao Văn Đ với số tiền 2.827.200.000 đồng gửi phòng Tài nguyên và Môi trường Quận I biết và báo cáo Ủy ban nhân dân Quận I.

Ngày 22/3/2023, Ủy ban nhân dân Quận I có Văn bản số 226/UBND-TNMT về liên quan đến việc thực hiện nghĩa vụ tài chính khi cấp 03 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Cao Văn Đ tại phường P, Quận I có nội dung *Ủy ban nhân dân Quận đã có văn bản xin ý kiến Ủy ban nhân dân Thành phố H bố trí dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2022 thực hiện tạm ứng chi ngân sách để đóng tiền sử dụng đất đối với 03 nền đất bố trí cho ông Cao Văn Đ với tổng số tiền 2.828.200.000 đồng theo Thông báo tiền sử dụng đất của Chi cục thuế Quận I (nay là Chi cục Thuế khu vực Quận I- huyện N) tại Văn bản số 3158/CCT-TBa ngày 08/0/2019.*

Đối với việc xác định nghĩa vụ tài chính liên quan đến chuyển nhượng của ông Cao Văn Đ – bà Phan Thị N tại 03 Giấy chứng nhận nêu trên, Ủy ban nhân dân Quận I đề nghị Chi cục thuế khu vực Quận I – N tiếp tục thực hiện theo quy định.

Ngày 22/3/2023, Ủy ban nhân dân Quận I có Văn bản số 225/UBND-TNMT gửi cho ông Cao Văn Đ về liên quan đến việc thực hiện nghĩa vụ tài chính khi cấp 03 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Cao Văn Đ tại phường P, Quận I có nội dung: Ủy ban nhân dân Quận I có văn bản đề nghị Chi cục Thuế khu vực Quận I - huyện N tiếp tục thực hiện xác định nghĩa vụ tài chính liên quan đến hồ sơ chuyển nhượng quyền sử dụng đất của ông Cao Văn Đ theo quy định.

Ngoài ra, Ủy ban nhân dân Quận I có các Văn bản gửi Chi cục thuế xác định nghĩa vụ tài chính về tiền quyền sử dụng đất sẽ do Ủy ban nhân dân Quận I tạm ứng ngân sách để nộp ngân sách đối với việc thực hiện nghĩa vụ tài chính khi cấp 03 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Cao Văn Đ tại phường P, Quận I.

2. Ông Cao Văn Đ và bà Phan Thị N có ý kiến như sau:

Sau quá trình khiếu nại, ngày 03/7/2019 Ủy ban nhân dân Quận I ban hành các Quyết định giao đất số 01, 02, 03 về giao đất; Đến ngày 16/8/2019, Ủy ban nhân dân Quận I cấp các Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất; Quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CH11501, CH11502, CH11503, không có nhận các Thông báo nộp thuế quyền sử dụng đất và lệ phí trước bạ của Chi

cục thuế Quận I và trên các Giấy chứng nhận được cấp không có mục ghi nợ tiền quyền sử dụng đất.

Ngày 01/12/2021, thực hiện Công chứng chuyển nhượng 03 nền đất theo các Giấy chứng nhận đã được cấp cho bà Nguyễn Thị H.

Ngày 22/3/2022, Ủy ban nhân dân Quận I có Văn bản số 225/UBND-TNMT gửi ông Cao Văn Đ có nội dung: Ủy ban nhân dân Quận I đã có Văn bản đề nghị Chi cục Thuế khu vực Quận I - huyện N tiếp tục thực hiện xác định nghĩa vụ tài chính liên quan đến hồ sơ chuyển nhượng quyền sử dụng đất của ông (bà) Cao Văn Đ – Phan Thị N thuộc 03 Giấy chứng nhận: số CH11501, CH11502, CH11503 do Ủy ban nhân dân Quận I cấp cùng ngày 16/8/2019 theo quy định.

Không biết lý do bà H chưa được cập nhật biến động sau khi nhận chuyển nhượng 03 thửa đất.

Tại phiên tòa:

Đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện trình bày: Ngày 28/8/2023 có làm đơn yêu cầu bổ sung người tham gia tố tụng là Chi cục Thuế khu vực Quận I – huyện N và tại Bản tường trình ngày 23/01/2024 có trình bày là sau khi nộp hồ sơ tại cơ quan thuế cho đến khi làm đơn khởi kiện không nhận được kết quả trả lời của cơ quan thuế và của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Quận I, Thành phố H. Do vậy, người khởi kiện xác định yêu cầu khởi kiện như sau:

Tuyên bố hành vi của Văn phòng đăng ký đất đai Thành phố H về không trả kết quả cập nhật biến động đất đai cho bà Nguyễn Thị H là người nhận chuyển nhượng, đã được công chứng đối với các Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất; Quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CH11501, CH11502, CH11503 do Ủy ban nhân dân Quận I cấp ngày 16/8/2019, gồm các thửa đất 647, 648, 649 tờ bản đồ số 50 (theo tài liệu bản đồ năm 2003), phường P, Quận I là trái pháp luật.

Tuyên bố hành vi của Chi cục Thuế khu vực Quận I – huyện N về việc không ban hành Thông báo thực hiện nghĩa vụ thuế cho bà Nguyễn Thị H là người nhận chuyển nhượng, đã được công chứng đối với các Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất; Quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CH11501, CH11502, CH11503 do Ủy ban nhân dân Quận I cấp ngày 16/8/2019, gồm các thửa đất 647, 648, 649 tờ bản đồ số 50 (theo tài liệu bản đồ năm 2003), phường P, Quận I là trái pháp luật.

Buộc Văn phòng đăng ký đất đai Thành phố H thực hiện chức trách công vụ về cập nhật biến động đất đai cho bà Nguyễn Thị H là người nhận chuyển nhượng, đã được công chứng đối với các Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất; Quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CH11501, CH11502, CH11503 do Ủy ban nhân dân Quận I cấp ngày 16/8/2019, gồm các thửa đất 647, 648, 649 tờ bản đồ số 50 (theo tài liệu bản đồ năm 2003), phường P, Quận I.

Buộc Chi cục thuế khu vực Quận I – N thực hiện chức trách công vụ về Thông báo thực hiện nghĩa vụ thuế cho bà Nguyễn Thị H là người nhận chuyển nhượng, đã được công chứng đối với các Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất; Quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CH11501, CH11502, CH11503 do Ủy ban nhân dân Quận I cấp ngày 16/8/2019, gồm các thửa đất 647, 648, 649 tờ bản đồ số 50 (theo tài liệu bản đồ năm 2003), phường P, Quận I. Người bảo vệ quyền và lợi ích cho người bị kiện, Văn phòng đăng ký đất đai Thành phố H trình bày:

Ngày 02/12/2021, Văn phòng đăng ký đất đai Chi nhánh Quận I Thành phố H nhận hồ sơ đăng ký biến động của bà Nguyễn Thị H.

Ngày 13/12/2021, lập phiếu chuyển số 27484.120.21.013109/PC-CNQ7 về việc xác định nghĩa vụ tài chính chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở đối với các thửa đất 647, 648, 649 tờ bản đồ số 50 (theo tài liệu bản đồ năm 2003) đối với trường hợp của bà Nguyễn Thị H gửi Chi cục Thuế khu vực Quận I – huyện N.

Sau khi nhận được Văn bản số 70/CCTKVQ7NB-TBTK ngày 06/01/2022 của Chi cục Thuế khu vực Quận I – huyện N về việc xác định nghĩa vụ tài chính về đất có nội dung *“tạm thời chưa giải quyết hồ sơ chuyển nhượng của ông bà Cao Văn Đ, Phan Thị N vì ông Đ và bà N chưa hoàn thành nghĩa vụ tài chính”*. Cho đến nay Văn phòng đăng ký đất đai Thành phố H – Chi nhánh Quận I không có Thông báo trả kết quả cho bà H và vẫn đang giữ hồ sơ xin cập nhật biến động của bà H.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện - Chi cục Thuế khu vực Quận I – huyện N trình bày:

Ngày 17/12/2021, Chi cục Thuế khu vực Quận I – huyện N có nhận được các phiếu chuyển của Văn phòng đăng ký đất đai Thành phố - Chi nhánh Quận I về thực hiện nghĩa vụ thuế đối với 03 thửa đất của bà Nguyễn Thị H nhận chuyển nhượng của ông/bà Cao Văn Đ – Phan Thị N; Chi cục thuế có Văn bản số 70/CCTKVQ7NB-TBTK ngày 06/01/2022 về việc xác định nghĩa vụ tài chính về đất có nội dung *“tạm thời chưa giải quyết hồ sơ chuyển nhượng của ông bà Cao Văn Đ, Phan Thị N vì ông Đ và bà N chưa hoàn thành nghĩa vụ tài chính”*. Gửi Văn phòng đăng ký đất đai Thành phố - Chi nhánh Quận I nhưng không ra Thông báo cho bà Nguyễn Thị H biết tình trạng nghĩa vụ tài chính đối với 03 lô đất mà bà H nhận chuyển nhượng.

Đồng thời, Chi cục thuế nhận Văn bản số 226/UBND-TNMT ngày 22/3/2022 của Ủy ban nhân dân Quận I về liên quan đến việc thực hiện nghĩa vụ tài chính khi cấp 03 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Cao Văn Đ tại phường P, Quận I và xác định Đối với xác định nghĩa vụ tài chính liên quan đến chuyển nhượng đất của ông (bà) Cao Văn Đ – Phan Thị N tại 03 Giấy chứng nhận nêu trên, Ủy ban nhân dân Quận I đề nghị Chi cục Thuế khu vực Quận I-huyện N tiếp tục thực hiện theo quy định.

Ngày 29/4/2022, Chi cục Thuế khu vực Quận I – huyện N có Văn bản số 2396/CCTKVQ7NB-TBTK gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận I về việc đề nghị chỉ đạo phát hành Thông báo nộp tiền sử dụng đất và lệ phí trước bạ cho

ông/bà Cao Văn Đ – Phan Thị N đối với 03 thửa đất được cấp giấy chứng nhận. Sau khi ông Đ và bà N nộp lệ phí trước bạ vào ngân sách và Ủy ban nhân dân Quận I có ý kiến về việc nộp tiền sử dụng đất và tiền chậm nộp tiền sử dụng đất (nếu có), Chi cục thuế sẽ giải quyết hồ sơ chuyển nhượng của ông/bà Cao Văn Đ – Phan Thị N.

Do vậy, cho đến nay Chi cục Thuế khu vực Quận I- huyện N chưa ban hành các Thông báo về thực hiện nghĩa vụ thuế đối với người chuyển nhượng là ông Đ, bà N và người nhận chuyển nhượng là bà H vì qua kiểm tra ông /bà Cao Văn Đ – Phan Thị N chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với 03 lô đất được giao.

Ngoài ra, ngày 05/7/2019, Chi cục Thuế khu vực Quận I – huyện N có tiếp nhận hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính của Ông/bà Cao Văn Đ – Phan Thị N do Nhà nước giao đất gồm các thửa đất 647, 648, 649 tờ bản đồ số 50 (theo tài liệu bản đồ năm 2003), phường P, Quận I. Trong các phiếu chuyển số 19, 20, 21, cùng ngày 03/7/2019 của Phòng Tài nguyên và Môi trường Quận I đều thể hiện Ủy ban nhân dân Quận I tạm ứng ngân sách Quận I số tiền 1.512.800.000 đồng để đóng tiền quyền sử dụng đất và các khoản thu khác liên quan đến việc giao đất, cấp Giấy chứng nhận theo quy định và Ủy ban nhân dân Quận I chịu trách nhiệm nộp theo văn bản số 998/UBND-TNMT ngày 31/10/2018 của Ủy ban nhân dân Quận I.

Ngày 08/8/2019, Chi cục Thuế khu vực Quận I – huyện N có Văn bản số 3158/CCT-Tba gửi Phòng Tài nguyên và Môi trường, đồng thời báo cáo Ủy ban nhân dân Quận I về số tiền quyền sử dụng đất là 2.827.200.000 đồng và chưa pháp hành thông báo nộp tiền quyền sử dụng đất, lệ phí trước bạ nhà, đất đối với 03 thửa đất của ông Cao Văn Đ và bà Phan Thị N.

Ngày 20/4/2022, Chi cục thuế nhận được Văn bản số 226/UBND-TNMT ngày 22/3/2022 của Ủy ban nhân dân Quận I, Thành phố H gửi cho Chi cục thuế khu vực Quận I – N về xin ý kiến Ủy ban nhân dân Thành phố H chấp thuận bố trí dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2022 thực hiện tạm ứng ngân sách để đóng tiền quyền sử dụng đất đối với 03 nền đất bố trí cho Ông Cao Văn Đ và bà Phan Thị N theo Thông báo tiền sử dụng đất của Chi cục thuế tại Văn bản số 3158/CCT-Tba ngày 08/8/2019.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ủy ban nhân dân Quận I, Thành phố H trình bày:

Ngày 08/8/2019, Chi cục thuế Quận I có Công văn số 3158/CCT-TBa có nội dung: Chi cục thuế Quận I tính thu tiền sử dụng đất đối 03 thửa đất được giao của ông Cao Văn Đ với số tiền 2.827.200.000 đồng gửi phòng Tài nguyên và Môi trường Quận I biết và báo cáo Ủy ban nhân dân Quận I.

Ngày 22/3/2023, Ủy ban nhân dân Quận I có Văn bản số 226/UBND-TNMT về liên quan đến việc thực hiện nghĩa vụ tài chính khi cấp 03 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Cao Văn Đ tại phường Phú Thuận, Quận I có nội dung Ủy ban nhân dân Quận đã có văn bản xin ý kiến UBND Thành phố H bố trí dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2022 thực hiện tạm ứng chi ngân sách để đóng tiền sử dụng đất đối với 03 nền đất bố trí cho ông Cao Văn Đ với

tổng số tiền 2.828.200.000 đồng theo Thông báo tiền sử dụng đất của Chi cục thuế Quận I (nay là Chi cục Thuế khu vực Quận I- huyện N) tại Văn bản số 3158/CCT-T-Tba ngày 08/0/2019.

Ủy ban nhân dân Quận I đã có các Văn bản gửi Chi cục thuế xác định nghĩa vụ tài chính về tiền quyền sử dụng đất sẽ do Ủy ban nhân dân Quận I tạm ứng ngân sách để nộp ngân sách đối với việc thực hiện nghĩa vụ tài chính khi cấp 03 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Cao Văn Đ tại phường Phú Thuận, Quận I.

Đối với trường hợp ông Cao Văn Đ;

Ngày 03/7/2019, Ủy ban nhân dân Quận I ban hành các Quyết định giao đất số 01, 02, 03 cho ông Cao Văn Đ; Đến ngày 16/8/2019, Ủy ban nhân dân Quận I cấp các Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất Quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CH11501, CH11502, CH11503 theo Văn bản số 4525/UBND - NCPC ngày 09/10/2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố H về việc giao cho Ủy ban nhân dân Quận I giao cho gia đình ông Cao Văn Đ, 03 (ba) đất ở có vị trí hợp lý mỗi nền đất có diện tích 80m² theo đúng ý kiến chỉ đạo tại Thông báo số 335/TB-VPCP ngày 31/8/2018 Văn phòng Chính Phủ. Thông báo kết luận của Phó Thủ tướng thường trực Trương Hòa Bình tại cuộc họp giải quyết khiếu nại của ông Cao Văn Đ trú tại 46/11B Khu phố 1, phường T, Quận I, Thành phố H.

Ngày 03/7/2019, Phòng tài nguyên và Môi trường Ủy ban nhân dân Quận I có các Phiếu chuyển số 19, 20, 21 gửi Chi cục thuế Quận I có nội dung: *“Đề nghị Chi cục thuế Quận I thực hiện tính nghĩa vụ tài chính theo công văn số 608/UBND-NCPC ngày 22/02/2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố H về giải quyết đơn khiếu nại của ông Cao Văn Đ, phường T. Theo đó Ủy ban nhân dân Thành phố H chấp nhận đề xuất của Ủy ban nhân dân Quận I tạm ứng ngân sách Quận I số tiền 1.512.800.000 đồng để đóng tiền sử dụng đất và các khoản thu khác liên quan đến việc giao đất, cấp Giấy chứng nhận theo quy định”.*

Ngày 29/4/2022, Chi cục thuế khu vực Quận I – huyện N có văn bản số 2396/CCTKVQ7NB-TBTK gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận I về việc đề nghị chỉ đạo việc phát hành Thông báo nộp tiền sử dụng đất và lệ phí trước bạ cho ông/bà Cao Văn Đ - Phan Thị N đối với 03 thửa đất được cấp giấy chứng nhận. Sau khi ông Đ và bà N nộp nộp lệ phí trước bạ vào ngân sách và Ủy ban nhân dân Quận I có ý kiến về việc nộp tiền sử dụng đất và tiền chậm nộp tiền sử dụng đất (nếu có), Chi cục thuế sẽ giải quyết hồ sơ chuyển nhượng của ông/bà Cao Văn Đ - Phan Thị N.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên, ông Cao Văn Đ – bà Phan Thị N có ông Trần Thanh Bình là đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ông Cao Văn Đ và bà Phan Thị N được Ủy ban nhân dân Quận I ban hành giao đất theo các Quyết định số 01, 02, 03 cùng ngày 03/7/2019.

Ngày 16/8/2019, Ủy ban nhân dân Quận I cấp các Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CH11501, CH11502, CH11503 gồm các thửa đất 647, 648, 649 tờ bản đồ số 50 (theo tài

liệu bản đồ năm 2003), phường P, Quận I. Trên các Giấy chứng nhận không có mục “Nợ tiền sử dụng đất”. Đến ngày 01/12/2021 thực hiện công chứng chuyển nhượng 03 thửa đất cho bà Nguyễn Thị H.

Nay mới biết bà H không được cập nhật biến động vì cơ quan thuế không Thông báo về thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với bà H và ông bà Cao Văn Đ - Phan Thị N. Cơ quan Thuế khu vực Quận I- huyện N và Ủy ban nhân dân Quận I không thực hiện chức trách, trách nhiệm làm ảnh hưởng trực tiếp đến quyền lợi của người dân.

Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân Thành phố H phát biểu kết luận với những nội dung như sau:

Về hình thức: Người bị kiện đã làm thủ tục ủy quyền cho cấp phó tham gia tố tụng và người bảo vệ và lợi ích hợp pháp cho người bị kiện; Người đại diện theo pháp luật của Chi cục Thuế khu vực Quận I – huyện N có ông Nguyễn Văn T ; Văn phòng đất đai Thành phố H có bà Bùi Thị Bích T và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên Ủy ban nhân dân Quận I ông Lê Văn T có Văn bản đề nghị xét xử vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng và tại phiên tòa nên chấp nhận. Đề nghị Tòa án tiến hành tố tụng vắng mặt các đương sự nêu trên.

Người khởi kiện, người đại theo ủy quyền hợp pháp cho người khởi kiện, và người bảo vệ quyền và lợi ích của người bị kiện đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật tố tụng hành chính.

Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng hành chính.

Về nội dung: Ngày 02/12/2021, Văn phòng đăng ký đất đai Chi nhánh Quận I Thành phố H nhận hồ sơ đăng ký biến động của bà Nguyễn Thị H.

Ngày 13/12/2021, Văn phòng đăng ký đất đai Chi nhánh Quận I Thành phố H lập phiếu chuyển số 27484.120.21.013109/PC-CNQ7 về việc xác định nghĩa vụ tài chính chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở đối với các thửa đất 647, 648, 649 tờ bản đồ số 50 (theo tài liệu bản đồ năm 2003) đối với trường hợp của bà Nguyễn Thị H gửi Chi cục Thuế khu vực Quận I - huyện N.

Ngày 06/01/2022, Chi cục thuế có Văn bản số 70/CCTKVQ7NB-TBTK về việc xác định nghĩa vụ tài chính về đất có nội dung *“tạm thời chưa giải quyết hồ sơ chuyển nhượng của ông bà Cao Văn Đ, Phan Thị N vì ông Đ và bà N chưa hoàn thành nghĩa vụ tài chính”*. Gửi Văn phòng đăng ký đất đai Thành phố - Chi nhánh Quận I.

Cho đến nay, Văn phòng đăng ký đất đai Chi nhánh Quận I Thành phố H không ban hành Thông báo cho bà Nguyễn Thị H biết tình trạng nghĩa vụ tài chính đối với 03 lô đất mà bà H nhận chuyển nhượng.

Ngày 17/12/2021, Chi cục Thuế khu vực Quận I - huyện N có nhận được các phiếu chuyển của Văn phòng đăng ký đất đai Thành phố - Chi nhánh Quận I về thực hiện nghĩa vụ thuế đối với 03 thửa đất của bà Nguyễn Thị H nhận chuyển nhượng của ông/bà Cao Văn Đ - Phan Thị N; Chi cục thuế có Văn bản số

70/CCTKVQ7NB-TBTK ngày 06/01/2022 về việc xác định nghĩa vụ tài chính về đất có nội dung “*tạm thời chưa giải quyết hồ sơ chuyển nhượng của ông bà Cao Văn Đ, Phan Thị Nvì ông Đ và bà N chưa hoàn thành nghĩa vụ tài chính*”. Gửi Văn phòng đăng ký đất đai Thành phố - Chi nhánh Quận I, không Thông báo tình trạng nghĩa vụ tài chính về thuế cho bà H là người nhận chuyển nhượng và ông bà Cao Văn Đ - Phan Thị N là người chuyển nhượng là hành vi trái pháp luật của Chi cục Thuế khu vực Quận I - huyện N.

Đề nghị Tòa án chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát, các quy định pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp, quyền khởi kiện, thời hiệu khởi kiện và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Ngày 02/12/2021, bà Nguyễn Thị H nộp hồ sơ đăng ký cập nhật biến động đất đai đối với các Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất; Quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CH11501, CH11502, CH11503 do Ủy ban nhân dân Quận I cấp ngày 16/8/2019, gồm các thửa đất 647, 648, 649 tờ bản đồ số 50 (theo tài liệu bản đồ năm 2003), phường P, Quận I tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Quận I, Thành phố H và được cấp Phiếu tiếp nhận và trả kết quả đăng ký số 27484.120.21.013109, 27484.120.21.013110, 27484.120.21.013111.

Ngày 17/12/2021, bà Nguyễn Thị H nộp hồ sơ kê khai thuế tại Chi cục Thuế khu vực Quận I – huyện N theo các phiếu chuyển của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Quận I, Thành phố H, được cấp các Phiếu hẹn trả kết quả giải quyết hồ sơ thuế số LBT2170113-HS0008257, LBT2170113-HS0008258, LBT2170113-HS0008259 với ngày trả kết quả 24/12/2021.

Đến ngày 31/3/2023, người khởi kiện không nhận được kết quả từ các cơ quan trên nên làm đơn khởi kiện, còn trong thời hiệu khởi kiện. Bà Nguyễn Thị H được quyền khởi kiện,

Ngày 22/5/2023, bà Nguyễn Thị H nộp tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu Tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/004713 của Cục thi hành án dân sự Thành phố H.

Thuộc trường hợp khiếu kiện hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai về đăng ký cập nhật biến động đất đai và hành vi hành chính trong lĩnh vực thuế về việc không ban hành Thông báo thực hiện nghĩa vụ thuế. Do cơ quan đăng ký cập nhật biến động đất đai chỉ đăng ký cập nhật biến động đất đai sau khi cơ quan thuế thông báo đã thực hiện xong nghĩa vụ thuế nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố H theo khoản 1 Điều 30; Khoản 3 Điều 32; Khoản 1 Điều 115 và điểm a khoản 2 Điều 116 của Luật tổ tụng hành chính năm 2015.

[2]. Về xét xử vắng mặt, người bị kiện:

Ủy ban nhân dân Quận I, Thành phố H có ông Hoàng Minh Tuấn A là Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận I, Thành phố H có Văn bản số 7448/GUQ - UBND ngày 08/12/2023 ủy quyền cho ông Lê Văn T là Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận I, Thành phố H và ông Thành có Văn bản số 7449/UBND ngày 08/12/2023 đề nghị xét xử vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng; Ông Nguyễn Văn T là Chi cục trưởng Chi cục Thuế khu vực Quận I – huyện N có Văn bản ngày 05/12/2023 đề nghị tiến hành tố tụng vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng; Ông Cao Văn Đức I có đơn xin xét xử vắng mặt là đúng theo quy định.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 158 của Luật Tố tụng hành chính năm 2015. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện.

[3]. Về yêu cầu của người khởi kiện, bà Nguyễn Thị H:

Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện trình bày yêu cầu:

Tuyên bố hành vi của Văn phòng đăng ký đất đai Thành phố H về không trả kết quả cập nhật biến động đất đai cho bà Nguyễn Thị H là người nhận chuyển nhượng, đã được công chứng đối với các Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất; Quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CH11501, CH11502, CH11503 do Ủy ban nhân dân Quận I cấp ngày 16/8/2019, gồm các thửa đất 647, 648, 649 tờ bản đồ số 50 (theo tài liệu bản đồ năm 2003), phường P, Quận I là trái pháp luật.

Tuyên bố hành vi của Chi cục Thuế khu vực Quận I - huyện N về không ban hành Thông báo thực hiện nghĩa vụ thuế cho bà Nguyễn Thị H là người nhận chuyển nhượng đã được công chứng đối với các Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CH11501, CH11502, CH11503 do Ủy ban nhân dân Quận I cấp ngày 16/8/2019, gồm các thửa đất 647, 648, 649 tờ bản đồ số 50 (theo tài liệu bản đồ năm 2003), phường P, Quận I là trái pháp luật.

Buộc Văn phòng đăng ký đất đai Thành phố H thực hiện chức trách công vụ về cập nhật biến động đất đai cho bà Nguyễn Thị H là người nhận chuyển nhượng, đã được công chứng đối với các Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CH11501, CH11502, CH11503 do Ủy ban nhân dân Quận I cấp ngày 16/8/2019, gồm các thửa đất 647, 648, 649 tờ bản đồ số 50 (theo tài liệu bản đồ năm 2003), phường P, Quận I.

Buộc Chi cục Thuế khu vực Quận I - huyện N thực hiện chức trách công vụ về Thông báo thực hiện nghĩa vụ thuế cho bà Nguyễn Thị H là người nhận chuyển nhượng, đã được công chứng đối với các Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CH11501, CH11502, CH11503 do Ủy ban nhân dân Quận I cấp ngày 16/8/2019, gồm các thửa đất

647, 648, 649 tờ bản đồ số 50 (theo tài liệu bản đồ năm 2003), phường P, Quận I.

Hội đồng xét xử xét thấy:

Ngày 02/12/2021, bà Nguyễn Thị H nộp hồ sơ đăng ký biến động đất đai đối với 03 thửa đất có Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất; Quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CH11501, CH11502, CH11503 do Ủy ban nhân dân Quận I cấp ngày 16/8/2019, gồm các thửa đất 647, 648, 649 tờ bản đồ số 50 (theo tài liệu bản đồ năm 2003), phường P, Quận I tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Quận I, Thành phố H và được cấp Phiếu tiếp nhận và trả kết quả đăng ký số 27484.120.21.013109, 27484.120.21.013110, 27484.120.21.013111 cùng ngày 02/12/2021. Hẹn nhận kết quả ngày 16/12/2021.

Ngày 06/01/2022, Chi cục Thuế khu vực Quận I – huyện N có Văn bản số 70/CCTKVQ7NB-TBTK gửi Ủy ban nhân dân Quận I và Chi nhánh Văn phòng đất đai Quận I về việc cấp Giấy chứng nhận cho ông Cao Văn Đ - Phan Thị N khi chưa hoàn thành nghĩa vụ tài chính và tạm thời chưa giải quyết hồ sơ chuyển nhượng của ông Cao Văn Đ - bà Phan Thị N với bà Nguyễn Thị H.

Sau khi nhận Văn bản của Chi cục Thuế khu vực Quận I - huyện N, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Quận I, Thành phố H không ban hành thông báo cho bà H biết tình trạng thực hiện nghĩa vụ tài chính về thuế và giữ hồ sơ đăng ký cập nhật biến động cho đến nay là hành vi trái pháp luật, như kết luận của đại diện Viện kiểm sát Nhân dân Thành phố H.

Ngày 17/12/2021, bà Nguyễn Thị H nộp hồ sơ kê khai thuế tại Chi cục Thuế khu vực Quận I – huyện N, được cấp các Phiếu hẹn trả kết quả giải quyết hồ sơ thuế số LBT2170113-HS0008257, LBT2170113-HS0008258, LBT2170113-HS0008259 với ngày trả kết quả 24/12/2021.

Ngày 06/01/2022 Chi cục Thuế khu vực Quận I – huyện N có Văn bản số 70/CCTKVQ7NB-TBTK gửi Ủy ban nhân dân Quận I và Chi nhánh Văn phòng đất đai Quận I về việc cấp giấy chứng nhận cho ông Cao Văn Đ – Phan Thị N khi chưa hoàn thành nghĩa vụ tài chính và tạm thời chưa giải quyết hồ sơ chuyển nhượng của ông Cao Văn Đ – bà Phan Thị N với bà Nguyễn Thị H. Không thông báo cho bà H biết về tình trạng thực hiện nghĩa vụ thuế của ông Cao Văn Đ – bà Phan Thị N.

Ngày 22/3/2023, Ủy ban nhân dân Quận I có Văn bản số 226/UBND-TNMT về liên quan đến việc thực hiện nghĩa vụ tài chính khi cấp 03 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Cao Văn Đ tại phường Phú Thuận, Quận I có nội dung Ủy ban nhân dân *quận đã có văn bản xin ý kiến Ủy Ban Nhân dân Thành phố H bố trí dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2022 thực hiện tạm ứng chi ngân sách để đóng tiền sử dụng đất đối với 03 nền đất bố trí cho ông Cao Văn Đ với tổng số tiền 2.828.200.000 đồng theo Thông báo tiền sử dụng đất của Chi cục thuế Quận I (nay là Chi cục Thuế khu vực Quận I- huyện N) tại Văn bản số 3158/CCT-T-Tba ngày 08/0/2019.*

Đối với việc xác định nghĩa vụ tài chính liên quan đến chuyển nhượng của ông Cao Văn Đ – bà Phan Thị N tại 03 GCN nêu trên, UBND Quận I đề nghị Chi cục Thuế khu vực Quận I – huyện N tiếp tục thực hiện theo quy định.

Cho đến nay, Chi cục Thuế khu vực Quận I – huyện N vẫn không ra Thông báo về thực hiện nghĩa vụ thuế đối với bà H là hành vi trái pháp luật, như kết luận của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H.

Do vậy, có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện, như kết luận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát Nhân dân Thành phố H.

[4]. Về án phí: Do yêu cầu của người khởi kiện được chấp nhận nên người bị kiện phải chịu án phí hành chính sơ thẩm theo quy định của pháp luật tố tụng hành chính.

Hoàn trả toàn bộ tiền tạm ứng án phí cho người khởi kiện.

[5]. Về công bố bản án:

Tại phiên tòa, các đương sự đồng ý công bố bản án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH :

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 3; khoản 1 Điều 30; khoản 2 Điều 32; Điều 55; Điều 58; khoản 1 Điều 115; điểm a khoản 2 Điều 116; Điều 158; khoản 1 và điểm c khoản 2 Điều 193; Điều 206; Điều 211 và Điều 348 của Luật Tổ tụng hành chính năm 2014;

Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ - CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1]. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị H:

- Tuyên bố hành vi của Văn phòng đăng ký đất đai Thành phố H về việc không trả kết quả cập nhật biến động đất đai đối với bà Nguyễn Thị H là người nhận chuyển nhượng, đã được công chứng đối với các Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CH11501, CH11502, CH11503 do Ủy ban nhân dân Quận I, Thành phố H cấp ngày 16/8/2019, gồm các thửa đất 647, 648, 649 tờ bản đồ số 50 (theo tài liệu bản đồ năm 2003), phường P, Quận I, Thành phố H là trái pháp luật.

- Tuyên bố hành vi của Chi cục Thuế khu vực Quận I – huyện N, Thành phố H về việc không ban hành Thông báo thực hiện nghĩa vụ thuế cho bà

Nguyễn Thị H là người nhận chuyển nhượng, đã được công chứng đối với các Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất; Quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CH11501, CH11502, CH11503 do Ủy ban nhân dân Quận I cấp ngày 16/8/2019, gồm các thửa đất 647, 648, 649 tờ bản đồ số 50 (theo tài liệu bản đồ năm 2003), phường P, Quận I, Thành phố H là trái pháp luật.

Buộc Văn phòng đăng ký đất đai Thành phố H chấm dứt hành vi hành chính trái pháp luật. Thực hiện nhiệm vụ, công vụ theo quy định của pháp luật về cập nhật biến động đất đai đối với bà Nguyễn Thị H là người nhận chuyển nhượng, đã được công chứng đối với các Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất; Quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CH11501, CH11502, CH11503 do Ủy ban nhân dân Quận I, Thành phố H cấp ngày 16/8/2019, gồm các thửa đất 647, 648, 649 tờ bản đồ số 50 (theo tài liệu bản đồ năm 2003), phường P, Quận I, Thành phố H

Buộc Chi cục Thuế khu vực Quận I – huyện N, Thành phố H chấm dứt hành vi hành chính trái pháp luật. Thực hiện nhiệm vụ, công vụ theo quy định của pháp luật về Thông báo thực hiện nghĩa vụ thuế đối với bà Nguyễn Thị H là người nhận chuyển nhượng, đã được công chứng đối với các Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất; Quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CH11501, CH11502, CH11503 do Ủy ban nhân dân Quận I, Thành phố H cấp ngày 16/8/2019, gồm các thửa đất 647, 648, 649 tờ bản đồ số 50 (theo tài liệu bản đồ năm 2003), phường P, Quận I, Thành phố H.

[2]. Về án phí hành chính sơ thẩm:

Văn phòng đăng ký đất đai Thành phố H phải chịu án phí hành chính sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng).

Chi cục Thuế khu vực Quận I - huyện N, Thành phố H phải chịu án phí hành chính sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng).

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị H toàn bộ số tiền tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu Tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/004713 ngày 22/5/2023 của Cục thi hành án dân sự Thành phố H.

[3]. Về quyền kháng cáo:

Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo luật định.

[4]. Về công khai bản án:

Bản án sẽ được công khai trên cổng thông tin điện tử sau khi có hiệu lực pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND TPHCM;
- Cục Thi hành án dân sự TPHCM;
- Các đương sự;
- Lưu VP. Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Thơ